TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 339/2021/HS-ST
Ngày: 23 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Mai Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hồ Thị Lan

Bà Bùi Kim Dung

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 345/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 391/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nông Văn H ; sinh ngày 14 - 5 - 1983, tại tỉnh Tuyên Quang

Nơi cư trú: Thôn Tân Lập, xã Tân Dân, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: lớp 04/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T và bà Phan Thị T; vợ là Triệu Thị H, có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 27/4/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 42 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", ngày 15/6/2009 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 16/12/2013 đã thi hành xong các quyết định của bản án.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/10/2021 tại Nhà tạm giữ C an thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Mai Anh T - sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử án vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Văn H không có việc làm ổn định và nghiện ma túy nên đã nảy sinh ý định đi lang thang tìm sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng 07 giờ ngày 19/10/2021, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16H9-8725 đến khu vực Bãi tắm SunWord thuộc khu 1 phường B, thành phố H phát hiện thấy quán "Beach Bar" của anh Mai A làm chủ không có người trông coi. H để xe mô tô ở gần quán rồi đi vào bên trong thấy có nhiều khung sắt hình hộp có cùng kích thước như nhau. H lấy 10 khung sắt ra xe mô tô buộc lại rồi điều khiển xe đi được 01 đoạn thì bị C an phường B phối hợp với C an thành phố H đang tuần tra kiểm soát khu vực bãi tắm phát hiện bắt giữ. Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 16H9-8725; 01 bộ khung sắt hộp cùng kích thước (130x54)cm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 186/KLĐGTS ngày 20/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H kết luận: 10 khung ghế ngồi bãi biển, chất liệu bằng sắt, kích thước (130x54)cm, trọng lượng 9,4cm, tài sản mua mới tháng 7/2020 tại thời điểm định giá có giá trị là 3.108.000đ (Ba triệu một trăm linh tám nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nông Văn H khai nhận sự việc như đã nêu trên.

Bị hại anh Mai A có đơn trình báo và lời khai tại cơ quan điều tra, thể hiện: khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19/10/2021 anh được thông báo về việc có người đột nhập vào nhà kho của anh ở khu vực anh kinh doanh dịch vụ tại bãi tắm SunWorld phường B, anh đến kiểm tra phát hiện bị mất 10 khung ghế sắt nằm. Sau khi cơ quan điều tra truy tìm được người trộm cắp và thu hồi được tài sản trả lại cho anh đầy đủ.

Tại bản cáo trạng số 340/CT-VKSHL ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Nông Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nông Văn H như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1; điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 09 đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Bị cáo Nông Văn H khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhau và phù hợp với nội dung vụ án về thời gian, địa điểm và sự việc bị cáo đã trộm cắp 10 khung sắt của anh Mai Văn H với mục đích bán lấy tiền ăn tiêu. Bị cáo bê lên yên xe mô tô dùng dây buộc vào và điều khiển xe để mang đi bán, thì bị C an kiểm tra phát hiện bắt giữ và thu hồi toàn bộ tài sản vừa trộm cắp.

Bị hại anh Mai A khai cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo và người làm chứng anh Trương Thành C về thời gian, địa điểm và sự việc anh H bị mất 10 khung sắt của ghế nằm tại nhà kho khu vực Bãi tắm SunWorld B. Sau đó anh đã được cơ quan điều tra thu giữ được tài sản bị trộm cắp trả lại cho anh đầy đủ, anh H không có yêu cầu gì khác.

Lời khai của bị cáo và bị hại còn phù hợp biên bản tiếp nhận nguồn tin tội phạm, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 07 giờ 30 phút ngày 19/10/2021 tại khu vực quầy hàng bãi tắm Sun World thuộc khu 1 phường B, thành phố H. Nông Văn H lợi dụng sơ hở đã trộm cắp 10 khung sắt hộp của anh Mai A có trị giá là 3.108.000đ (Ba triệu một trăm linh tám nghìn đồng) thì bị C an thành phố H phát hiện bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nông Văn H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo theo bản cáo trạng là đúng quy định của pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

..."

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song do thiếu tu dưỡng, lười lao động mà lại muốn có tiền để ăn tiêu, nên đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: bị hại đã được cơ quan điều tra trả lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp là 10 khung sắt hộp và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 16H9-8725 bị cáo dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là bà Triệu Thị B – mẹ vợ của bị cáo đã cho bị cáo mượn và không biết bị cáo đã sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho bà B, nên không xem xét giải quyết.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn H đã phạm tội "trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nông Văn H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2021.

Căn cứ điều 331; điều 333; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết C khai.

Nơi nhận:
- *VKSND TP. H;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;*
- *Bị cáo; bị hại*
- *Chi cục THA dân sự TP H;*
- *Thi hành án hình sự*
- *Lưu VP, hồ sơ vụ án*;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Mai Lan